

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Trà Vinh**

Ngày 23 tháng 4 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm việc với lãnh đạo tỉnh Trà Vinh về tình hình kinh tế - xã hội năm 2016, kế hoạch năm 2017 và một số kiến nghị của Tỉnh. Cùng dự với Thủ tướng có Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân và đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngoại giao, Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh Trà Vinh; ý kiến của các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thay mặt Chính phủ, biểu dương, đánh giá cao sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu và những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực của Đảng bộ, chính quyền, quân và nhân dân tỉnh Trà Vinh: Là một trong những địa phương gặp khó khăn do hạn hán và xâm nhập mặn nhưng tăng trưởng kinh tế của Tỉnh năm 2016 vẫn đạt 10,26%; tổng vốn đầu tư vượt 31,6% kế hoạch; sản xuất công nghiệp tăng 42%, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm khoảng 62,3% giá trị sản xuất. Quý I năm 2017, sản xuất công nghiệp tăng 23,4%, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 16,9%, tổng thu ngân sách tăng 38,1%. Ngành thủy sản phát triển theo hướng đa dạng các sản phẩm có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện của địa phương; Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo và đã có 23/85 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm trên 28,2% tổng số xã.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội có tiến bộ: Y tế, giáo dục và đào tạo, chăm lo gia đình chính sách, người có công, người nghèo, đồng bào dân tộc và chính sách an sinh xã hội được quan tâm; giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển với tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trên 99%. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Tuy nhiên, Trà Vinh vẫn là một tỉnh nghèo, quy mô kinh tế còn nhỏ, thu nhập bình quân đầu người thấp, thu hút đầu tư chưa nhiều; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ; nông nghiệp chiếm tỷ trọng lớn; lợi thế khai thác, phát huy kinh tế biển hạn chế; việc phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng còn khó khăn; tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp và đời sống của nhân dân; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo vẫn còn cao, nhất là trong đồng bào dân tộc Khmer.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Cơ bản nhất trí với mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong báo cáo kinh tế - xã hội của Tỉnh, lưu ý thêm một số công tác trọng tâm sau:

1. Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng XII, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh, phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2017, tạo nền tảng vững chắc cho những năm tiếp theo, đưa Trà Vinh ngày một phát triển, đóng góp vào thành tựu chung của cả nước.

2. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 6 tháng 2 năm 2017, Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch; hỗ trợ nâng cao chất lượng doanh nghiệp. Tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đề thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh.

3. Tập trung chỉ đạo thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng Nông thôn mới. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, đổi mới, sáng tạo, có tầm nhìn mới trong công tác lập quy hoạch nhất là quy hoạch sử dụng đất đai, quy hoạch vùng nuôi trồng nông nghiệp - thủy sản ứng dụng công nghệ cao, quy hoạch cơ cấu sản xuất cây trồng, vật nuôi thích ứng biến đổi khí hậu. Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; phát triển kinh tế hợp tác - hợp tác xã và kinh tế biển trong đó chú trọng trồng lúa cao sản, nuôi tôm thâm canh, cây ăn trái có giá trị kinh tế cao, phát triển đàn bò sữa. Khai thác thế mạnh về nuôi trồng, chế biến, xuất khẩu tôm, phấn đấu trở thành một trong những trung tâm sản xuất tôm lớn của vùng đồng bằng sông Cửu Long, đóng góp vào mục tiêu xuất khẩu đạt 10 tỉ USD của cả nước vào năm 2020.

4. Tăng cường thu hút đầu tư trong và ngoài nước nhất là các dự án FDI chất lượng cao, công nghệ cao, thân thiện với môi trường, tạo nguồn thu cho ngân sách; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, chế biến nông sản; phát triển mạnh công nghiệp chế biến để thu hút nhiều lao động địa phương, giải quyết việc làm; phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo (điện gió và điện mặt trời). Tiếp tục đổi mới, sáng tạo, phát động mạnh mẽ phong trào khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp phấn đấu đến năm 2020 Trà Vinh tăng 2 – 2,5 lần số doanh nghiệp hiện có.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh; huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị để xây dựng chính quyền các cấp liêm chính, kiến tạo phát triển, hành động phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chế độ công vụ để xử lý nghiêm những cán bộ, công chức tiêu cực, nhũng nhiễu, không chấp hành kỷ luật, kỷ cương.

6. Quan tâm thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo đặc biệt công tác dân tộc với đồng bào Khmer, an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo nhanh và giải quyết việc làm; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nâng cao chất

lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa; phát huy các giá trị di tích, lễ hội văn hóa đặc sắc, nhất là của dân tộc Khmer. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng và các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Thông báo số 218/TB-VPCP ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trước ngày 30 tháng 6 năm 2017.

2. Về hỗ trợ vốn đầu tư hạ tầng Khu kinh tế Định An: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất nguồn vốn hỗ trợ tỉnh Trà Vinh đầu tư hoàn thành hạ tầng Khu kinh tế Định An, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Về đầu tư các dự án xây dựng, nâng cấp hệ thống đê biển, kè biển trên địa bàn các huyện Cầu Ngang, Duyên Hải, thị xã Duyên Hải: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất từ nguồn vốn dự phòng đầu tư công trung hạn 2016 – 2020 và các nguồn vốn khác hỗ trợ Tỉnh thực hiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Về vốn Dự án đường tỉnh 915B (giai đoạn 2): Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ Tài chính, Giao thông Vận tải xem xét, đề xuất phương án bố trí vốn hỗ trợ Tỉnh thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Về việc sử dụng vốn Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu để đầu tư xây dựng dự án Hồ chứa nước ngọt phục vụ sản xuất nông nghiệp xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất nguồn phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

6. Về việc sử dụng số vốn còn lại (khoảng 102,908 tỷ đồng) của các dự án khác ngành giao thông chưa giải ngân cho dự án Đường tỉnh 915: Đồng ý về nguyên tắc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương tổng hợp chung các địa phương trong đó có tỉnh Trà Vinh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ để trình Ủy ban thường vụ Quốc hội theo quy định.

7. Về sử dụng vốn Dự án xây dựng Luồng tàu có trọng tải lớn vào sông Hậu để giải phóng mặt bằng cho các khu tái định cư khi thực hiện Dự án: Bộ Giao thông vận tải xem xét, xử lý, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

8. Về vốn đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 53 (đoạn Trà Vinh - Long Toàn) và tuyến tránh Quốc lộ 53 qua thành phố Trà Vinh; cải tạo, nâng cấp quốc lộ 60 đoạn qua địa bàn tỉnh Trà Vinh: Bộ Giao thông vận tải bố trí vốn trong kế hoạch được giao để thực hiện.

9. Về mở rộng Dự án nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long, tiểu dự án thành phố Trà Vinh vay vốn Ngân hàng Thế giới: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Xây dựng, Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh và các cơ quan liên quan hoàn thiện đề xuất dự án - phân bổ sung vốn, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định theo quy định hiện hành.

10. Về điều chỉnh giá mua điện gió: Bộ Công Thương khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2011 theo hướng tăng giá mua điện gió phù hợp với thị trường, trong đó có các dự án điện gió trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

11. Về việc không quy định tỷ lệ phần trăm đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết theo lĩnh vực và giao cho tỉnh Trà Vinh chủ động, sử dụng vốn đầu tư: Bộ Tài chính xem xét theo quy định.

12. Về việc triển khai dự án Cầu Đại Ngãi: Bộ Giao thông vận tải khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 2743/VPCP-QHQT ngày 22 tháng 3 năm 2017; cố gắng tìm nguồn vốn ODA.

13. Về quy hoạch cảng trung chuyển than vào phía trong đê chắn sóng của Luồng tàu có trọng tải lớn vào sông Hậu: Giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, cơ quan liên quan và tỉnh Trà Vinh đánh giá về tác động môi trường, an toàn bên cảng, sạt lở để xử lý theo quy định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

14. Về việc áp dụng chính sách huyện nghèo theo quy định tại Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ đối với huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội khẩn trương hoàn thiện Tờ trình về việc ban hành tiêu chí huyện nghèo áp dụng cho giai đoạn 2017 - 2020 trong đó có huyện Duyên Hải, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

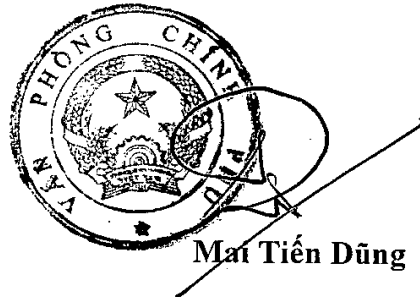
15. Về việc thành lập Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Trà Vinh: Đồng ý về chủ trương, Tỉnh tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ, hoàn chỉnh Đề án, trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ, cơ quan: KH&ĐT, TC, GTVT, TN&MT, NV, CT, XD, NN&PTNT, VHTT&DL, LĐT&XH, YT, GD&ĐT, NG, BC&TNB;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Trà Vinh;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTgCP, TGD Tổng TTĐT, các Vụ, Cục: TKBT, KTTH, NN, CN, QHQT, TH, KSTTHC;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Huyện 28



Mai Tiến Dũng